

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2019/HS-ST
Ngày: 29/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Kim Vân

2. Bà Hồ Thị Mai Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hữu Nghi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2019/HSST-QĐ ngày 21 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Công S - sinh năm 1954 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Khóm A, Phường B, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1913 (chết) và bà Võ Thị Tr, sinh năm 1921 (chết); Vợ tên Nguyễn Thị V, sinh năm 1955; Có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 1977, con nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự, vào ngày 01/10/2019 bị Công an huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Lê Nhật T** - sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

2. **Nguyễn Thanh N** - sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp C, xã D, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

3. **Đinh Hữu P** - sinh năm 1984; Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

4. **Phạm Minh M** - sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

** Những người làm chứng:*

1. **Trần Hữu Tr** - sinh năm 1962; Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

2. **Huỳnh Văn E** - sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

** Những người chứng kiến:*

1. **Võ Văn Hồng I** - sinh năm 1983; Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

2. **Lê Văn C** - sinh năm 1997; Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Huỳnh Công S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 01/10/2019, Huỳnh Công S thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu và đã bị Công an huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền là 2.000.000 đồng, S đã chấp hành xong.

Đến 20 giờ 10 phút ngày 18/10/2019, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an huyện Cao Lãnh bắt quả tang Huỳnh Công S, Lê Nhật T, Đinh Hữu P, Phạm Minh M cùng một số người khác không xác định được nhân thân, tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu do Nguyễn Thanh N làm cái tại khu vực vườn xoài của anh Trần Hữu Tr tại ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, thu giữ tại vị trí tham gia đánh bạc: 01 cái chén bằng nhựa; 01 cái đĩa bằng sứ; 03 hột xí ngầu; 06 lá bài tây; số tiền 52.000 đồng; 01 tấm mũ nhựa; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng.

Thu giữ xung quanh nơi đánh bạc: 18 lá bài tây; số tiền 15.600.000 đồng; 05 xe mô tô biển số 66FA-035.94; 66F1-085.27; 66M1-073.35; 66F7-5942; 66P1-312.33; 01 tấm mũ sọc.

Thu giữ trên người của Huỳnh Công S: 2.000.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 4 màu trắng. Thu giữ trên người Lê Nhật T: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen.

Trong quá trình điều tra xác định Nguyễn Thanh N trực tiếp làm cái, hình thức là N dùng 03 hột xí ngầu có sáu mặt từ 01 đến 06 nút để vào chén, đĩa lắc, nếu tổng cộng 03 hột xí ngầu cộng lại từ 11 nút trở lên là tài, từ 10 nút trở xuống là xỉu, mỗi bên đặt 03 lá bài tây quy định có số 1, 2, 3 là xỉu; 4, 5, 6 là tài, Huỳnh Công S, Lê Nhật T, Đinh Hữu P, Phạm Minh M tham gia đặt tiền mỗi

ván từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng, tổng cộng bị cáo S tham gia chơi nhiều ván đã thua 170.000 đồng, ván bắt quả tang S không đặt, nhưng ván liền trước đó S đặt xiu 20.000 đồng và thua; Lê Nhật T thua 300.000 đồng; Nguyễn Thanh N thua 200.000 đồng; Đinh Hữu P thua 120.000 đồng; Phạm Minh M thua nhiều ván nhưng không nhớ số tiền. Như vậy, qua điều tra xác định được S và những người khác tham gia đánh bạc tổng cộng 790.000 đồng, nhưng trong lúc bắt quả tang chỉ có 52.000 đồng trên chiếu bạc, số tiền còn lại 738.000 đồng do những người không xác định được vì đã nghỉ trước nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh thu hồi.

Đối với số tiền 15.600.000 đồng thu giữ xung quanh nơi đánh bạc, 2.000.000 đồng thu giữ trong người S, tổng cộng 17.600.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 4 màu trắng là tài sản cá nhân của bị cáo S không dùng để đánh bạc, giao chỉ cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh tiếp tục tạm giữ đảm bảo thi hành án.

Đối với xe mô tô 66F1- 085.27 là của Huỳnh Văn T (con S) cho bị cáo S mượn sử dụng. Xe mô tô biển số 66FA-035.94 là của Lê Thanh T; xe mô tô biển số 66M1-073.35 là của chị Nguyễn Thị O cho Nguyễn Thanh N mượn sử dụng và 01 điện thoại di động Samsung màu vàng tại nơi đánh bạc là của Nguyễn Thanh N; xe mô tô biển số 66P1-312.33 là của Đinh Văn T cho Đinh Hữu P mượn sử dụng; xe mô tô biển số 66F7-5942 là của Phạm Minh M mua của Ngô Văn P chưa làm thủ tục sang tên. 01 điện thoại di động Samsung màu vàng tại nơi đánh bạc là của M; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen là của Lê Nhật T. Tất cả tài sản này chứng minh không sử dụng vào việc phạm tội. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản này cho chủ sở hữu.

Trong số tiền bắt quả tang 52.000 đồng có 50.000 đồng là của Đinh Hữu P tham gia đặt, còn lại 2.000 đồng không xác định được của người nào tham gia đặt. Các công cụ tham gia đánh bạc có sẵn tại địa điểm đánh bạc, không xác định được người chuẩn bị, không có ai thu tiền xâu, anh Trần Hữu Tr không biết các đối tượng tham gia đánh bạc tại vườn xoài nhà anh.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKSHCL ngày 08/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Huỳnh Công S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Công S phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Huỳnh Công S từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng

cải tạo không giam giữ.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với Huỳnh Công S từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh tuyên:

+ Tịch tiêu hủy: 01 cái chén bằng nhựa; 01 cái đĩa bằng sứ; 03 hột xí ngầu; 24 lá bài tây; 01 tấm mũ nhựa, 01 tấm mũ sọc.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 52.000 đồng.

+ Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh tiếp tục tạm giữ 17.600.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 4 màu trắng thu của bị cáo S để đảm bảo thi hành án.

(Hiện vật các chứng đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh quản lý)

* Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Huỳnh Công S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 61/CT-VKSHCL ngày 08/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Bị cáo thừa nhận đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 01/10/2019 (chưa hết thời gian được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính) thì tiếp tục tham gia đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền cùng với Lê Nhật T, Đinh Hữu P, Phạm Minh M và Nguyễn Thanh N) tại vườn xoài của ông Trần Hữu Tr vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 18/10/2019 với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là 790.000 đồng (bảy trăm chín mươi nghìn đồng).

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng, cùng với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Công S đã cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng trực tiếp tới tình hình an ninh trật tự công cộng ở địa phương nơi xảy ra vụ án, ảnh hưởng tới cuộc sống của chính mỗi gia đình và nếp sống văn minh của xã hội vì đây được xem là một tệ nạn xã hội. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bản thân bị cáo thừa biết hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vì tư lợi bản thân, lười biếng lao động, muốn sát phạt nhau để kiếm tiền một cách nhanh chóng mà không phải tốn công sức nên bị cáo đã thực hiện hành vi như đã nêu trên, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có cha là liệt sĩ, bà nội được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

Xét thấy bị cáo Huỳnh Công S có địa chỉ rõ ràng cùng với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cho bị cáo rèn luyện, sửa chữa để trở thành người tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm i, s, x khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo và xử phạt bị cáo bằng hình thức cải tạo không giam giữ.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự, trong thời gian chấp hành án phải khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Tuy nhiên, nghề nghiệp của bị cáo không ổn định và bị cáo là người cao tuổi nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo, việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự là cần thiết.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các tài sản gồm 01 chén bằng nhựa; 01 cái đĩa bằng sứ; 03 hộp xì ngầu; 24 lá bài tây; 01 tấm mũ nhựa, 01 tấm mũ sọc là công cụ dùng vào việc phạm tội và đã không còn giá trị sử dụng do đó cần phải tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 52.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc là số tiền sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 17.600.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 4 màu trắng là tài sản riêng của bị cáo S nên phải trả lại cho bị cáo; tuy nhiên, cần xem xét tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo là người cao tuổi.

[10] Đối với xe mô tô 66F1- 085.27 là của Huỳnh Văn T (con S) cho bị cáo S mượn sử dụng. Xe mô tô biển số 66FA-035.94 là của Lê Thanh N; xe mô tô biển số 66M1-073.35 là của chị Nguyễn Thị O cho Nguyễn Thanh N mượn sử dụng và 01 điện thoại di động Samsung màu vàng tại nơi đánh bạc là của Nguyễn Thanh N; xe mô tô biển số 66P1-312.33 là của Đinh Văn T cho Đinh Hữu P mượn sử dụng; xe mô tô biển số 66F7-5942 là của Phạm Minh M mua của Ngô Văn P chưa làm thủ tục sang tên. 01 điện thoại di động Samsung màu vàng tại nơi đánh bạc là của M; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen là của Lê Nhật T. Tất cả tài sản này chứng minh không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản này cho chủ sở hữu là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh về tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Công S** phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Công S 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nhận được Quyết định thi hành án và Bản án.

- Giao bị cáo Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo số tiền 20.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái chén bằng nhựa; 01 cái đĩa bằng sứ; 03 hột xì gà; 24 lá bài tây; 01 tấm mũ nhựa, 01 tấm mũ sọc.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 52.000 đồng.

- Giao số tiền 17.600.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 4 màu trắng của bị cáo S cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Vật chứng và các tài sản trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 11 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 12, khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Huỳnh Công S không phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Trung Dũng